TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3

Số: 27/2020/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3 (LILAMA 45.3, JSC)

Hôm nay, ngày 21 tháng 04 năm 2020, vào hồi 8h00 phút tại Hội trường Trụ sở Công ty Cổ phần Lilama 45.3 (Lô 4K, đường Tôn Đức Thắng, TP Quảng Ngãi) tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

I. THÀNH PHẦN

Hội đồng quản trị Công ty

1. Ông: Bùi Quốc Vương	Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Hoàng Việt	Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc Công ty
3. Ông: Phạm Văn Thìn	Thành viên HĐQT - PhóTGĐ Công ty
4. Ông: Cù Thanh Nghị	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng Công ty
5. Ông: Huỳnh Văn Thạch	Thành viên HĐQT (Vắng có lý do)

Ban kiểm soát Công ty

1. Bà: Phạm Thị Bích Hà	Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông: Trần Ngọc Dũng	Thành viên BKS (Vắng có lý do)
3. Bà: Nông Thị Hồng Nhung	Thành viên BKS (Vắng có lý do)

II. NỘI DUNG

1. Đại hội do HĐQT Công ty Cổ phần LILAMA 45.3 điều hành.

Đoàn chủ tịch gồm các ông:

- Ông: Bùi Quốc Vương	Chủ tịch HĐQT Công ty
- Ông: Hoàng Việt	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty
- Ông: Phạm Văn Thìn	Thành viên HĐQT Công ty- Phó TGĐ Công ty

*/ Đoàn Chủ tịch giới thiệu Bà Phạm Thị Bích Hà - Trưởng ban kiểm soát đọc Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.

Tổng số cổ đông trong danh sách Công ty đã gửi thư mời tham dự Đại hội là 258 cổ đông, nắm giữ 3.500.000 cổ phần biểu quyết.

Ký bởi đơn vị: PHẠM VĂN THÌN
Ký ngày: 22/04/2020 11:44:00

Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 18 cổ đông, đại diện cho: 2.283.300 Cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 65,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó gồm:

+ Đại diện cổ đông Tổng công ty lắp máy Việt Nam – CTCP có 03 người sở hữu 1.429.000CP, chiếm 40,83% vốn điều lệ.

+ Đại diện cổ đông và nhóm cổ đông có 18 người, sở hữu 854.300 cổ phần, chiếm 24,41 % vốn điều lệ.

Theo khoản 1 Điều 141 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và khoản 1 Điều 18 Điều lệ công ty, Công ty cổ phần Lilama 45.3 có đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

***/ Thư ký Đại hội gồm :**

Đoàn Chủ tịch giới thiệu thư ký Đại hội gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Lệ Thu Phòng Tổ chức – hành chính
- Bà: Phạm Thị Hoa Phòng Tài chính - kế toán

Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông đại diện 2.283.300 Cổ phần, bằng 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Thư ký đại hội.

***/ Ban kiểm phiếu gồm các ông:**

Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội gồm:

- Ông: Lê Ánh Thành	TP Tổ chức – HC	Trưởng Ban
- Ông: Lê Hoàng Long	Phòng Tài chính - kế toán	Thành viên
- Ông: Bùi Văn Linh	Phòng Tổ chức - hành chính	Thành viên

Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông đại diện 2.283.300 Cổ phần, bằng 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội.

***/Thông qua Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.**

Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông đại diện 2.283.300 Cổ phần, bằng 65.24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo kết quả SXKD và ĐTPT năm 2019, kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2020;

Đại hội nghe Ông Bùi Quốc Vương- Chủ tịch HĐQT Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo kết quả SXKD và ĐTPT năm 2019, kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2020 như sau:

PHẦN I: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

I./ Kết quả thực hiện KHSXKD năm 2019:

1./ Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	TH năm 2019	Tỷ lệ %	
					TH 2019 so với KH	TH 2019 so với TH 2018
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	275.000	219.996	80,0	147,2
2.	Doanh thu	Tr.đồng	250.000	193.049	77,2	167,9
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	120	102	85,2	(0,4)
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	120	102	85,2	(0,4)
5.	Lỗ chuyển tiếp	Tr.đồng	(26.415)	(26.433)		
6.	Tỷ suất lợi nhuận / vốn	%	0,34	0,29		
7.	Tỷ suất lợi nhuận / DT	%	0,05	0.05		
8.	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	4.582	2.800	61,1	61,7
9.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	72.500	25.554	35,2	63,1
10.	Lao động bình quân	Người	695	216	31,1	54,4
11.	Thu nhập BQ/tháng	1.000đ	8.696	9.859	113,4	115,3
12.	Chia cổ tức	%	0	0		

- Trong năm 2019 các chỉ tiêu chưa hoàn thành kế hoạch: doanh thu đạt 77,2% so với KH, lợi nhuận trước thuế đạt 85,2% so với KH, nộp ngân sách đạt 61,1% so với KH, tổng quỹ lương đạt 35,2% so với KH, tổng số lao động đạt 31,1% so với KH.

2./ Công tác đầu tư phát triển năm 2019.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng giá trị dự án	KH năm 2019	TH năm 2019	TH so với KH 2019 (%)
1.	DAĐT phương tiện thiết bị thi công	16.232	550	0	
	Tổng cộng	**16.232**	**550**	**0**	

Trong năm 2019, Công ty không đầu tư mua sắm thêm tài sản phương tiện thi công, chỉ tận dụng các tài sản hiện có, và tiến hành bán thanh lý một số máy móc thiết bị hư hỏng, hoạt động kém nhằm bổ sung vốn lưu động.

3./ Công tác thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Căn cứ Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 03/2016/HĐCNCP-VSI ngày 27/06/2016 đã ký giữa Công ty Cổ phần Lilama 45.3 và Công ty Cổ phần thủy điện Chu Va. Tính đến ngày 31/12/2019, tình hình thực hiện thoái vốn như sau:

- Tổng giá trị chuyển nhượng: 26.112.000.000 đồng (2.611.200 cổ phần)
- Đã thanh toán: 5.000.000.000 đồng
- Số tiền còn phải trả: 21.112.000.000 đồng

Do bên nhận chuyển nhượng không có khả năng thanh toán số tiền mua cổ phần còn lại nên Công ty thực hiện thông báo chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng cổ phần đối với Công ty cổ phần thuỷ điện Chu Va và đang tiếp tục tìm kiếm các đối tác khác để thoái vốn tại Công ty cổ phần đầu tư Vĩnh Sơn.

4./ Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Trong năm 2019 thị trường công việc rất khó khăn nên Công ty chỉ ký thêm được 02 công trình có giá trị nhỏ bao gồm: Nhà máy điện gió Trung Nam giai đoạn 2: 6,5 tỷ đồng; Lắp đặt khu quang điện Nm điện năng lượng mặt trời Thịnh Long, Phú Yên: 0,4 tỷ đồng.

5./ Tình hình thực hiện các hợp đồng kinh tế:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình – Hạng mục	Giá trị HĐ (chưa bao gồm VAT)	Đã TH lũy kế đến hết năm 2019	Chuyển tiếp năm 2020 và những năm tiếp theo
1.	Lắp đặt thiết bị cơ điện Nm nhiệt điện Thái Bình	23.686	16.883	6.804
2.	Thiết kế, cung cấp, chế tạo TBCKTC Nm TĐ ĐăkRe	128.252	122.514	5.738
3.	Lắp đặt TBCĐ Nm thuỷ điện Sông Tranh 4	17.070	1.425	15.646
4.	Khảo sát, thiết kế, xây dưng LĐTB công trình nhà máy điện gió Trung Nam giai đoạn 2.	6.643	1.440	5.202
5.	Dự án chống ngập tại TP Hồ Chí Minh	818.239	264.070	554.168
5.1	*TB05A: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống nhỏ dưới đê.*	*12.395*	*7.151*	*5.244*
5.2	*TB05B: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống Cầu Kinh.*	*5.751*	*4.761*	*989*
5.3	*TB05C: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống Bà Bướm.*	*5.952*	*4.761*	*1.191*
5.4	*TB10: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống kiểm soát triều Bến Nghé*	*304.344*	*3.140*	*301.205*
5.5	*TB15: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống kiểm soát triều Tân Thuận*	*93.955*	*48.761*	*45.194*
5.6	*TB19: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống kiểm soát triều Phú Xuân*	*73.719*	*33.985*	*39.734*
5.7	*TB22: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống kiểm soát triều Mương Chuối*	*193.459*	*102.017*	*91.442*
5.8	*TB26: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cống kiểm soát triều Cây Khô*	*128.664*	*59.494*	*69.169*
	Cộng	993.891	406.332	587.558

6./ Công tác quản lý tài chính:

Đáp ứng vốn thi công: Trong năm 2019 Công ty đã xây dựng hạn mức tín dụng và bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng như sau:

+ Ngân hàng ĐT&PT Quảng Ngãi: 701 tỷ đồng

- Hạn mức tín dụng các công trình: 50 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 100 tỷ đồng.

- Hạn mức tín dụng của 07 Hợp đồng kinh tế Dự án chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh: 336 tỷ đồng và bảo lãnh: 215 tỷ đồng.

+ Ngân hàng NN&PTNT Đà Nẵng: 60 tỷ đồng

- Hạn mức tín dụng: 40 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 20 tỷ đồng.

+ Ngân hàng SHB Khánh Hoà: 47,7 tỷ đồng

- Hạn mức tín dụng: 15 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 32,7 tỷ đồng.

+ Đối với dự án đầu tư tài sản tăng cường năng lực thiết bị: Trong năm không thực hiện đầu tư mua sắm TCSĐ, phương tiện thi công nên không vay vốn tại tổ chức tín dụng.

+ Tiền lương thực tế đã phát tại một số công trình như sau: Thuỷ điện Sông Tranh 4 phát lương đến tháng 11/2019, điện gió Ninh Thuận đã trả lương đến tháng 12/2019, khối gián tiếp và các công trình còn lại đã trả lương đến hết tháng 09 năm 2019, dự kiến Công ty sẽ thực hiện trả hết lương trong Quý 1 và chậm nhất Quý 2 năm 2020, thu nhập bình quân của người LĐ trên 9 triệu đ/người/tháng.

+ Công tác công bố thông tin tài chính công khai, minh bạch, kiểm toán kịp thời vào thời điểm kết thúc năm tài chính theo đúng quy định.

7./ Công tác quyết toán và thu hồi vốn :

a, Công tác quyết toán:

+ *Quyết toán với Chủ đầu tư hoặc nhà thầu chính:* Trong năm 2019 đã quyết toán một số công trình như: lắp đặt TB Nhà máy điện gió Trung Nam giai đoạn 1; Lắp đặt TB cơ khí thuỷ công Nhà máy thuỷ điện TadChiad – Lào; Lắp đặt thiết bị cơ điện Nhà máy thuỷ điện Sông Tranh 3; Lắp đặt TB cơ điện Nhà máy thuỷ điện Đăk Re; Lắp đặt bảo ôn gói thầu INS Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn Thanh Hoá.

Đang thực hiện đối chiếu và chuẩn bị quyết toán các công trình sau: Nhà máy gang thép Thái Nguyên; Nhà máy thủy điện Trung Sơn, Chế tạo và lắp đặt TBCKTC Nhà máy thuỷ điện Đăk Re …

b, Công tác thu hồi vốn công trình:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch	Thu hồi vốn năm 2019	TH so với KH (%)
1.	Các CT đã thi công xong đã QT xong	64.368	27.510	42,7%
2.	CT đang tạm dừng thi công và chờ QT	24.912	4.393	17,6%
3.	CT đang thi công	201.512	111.182	55,2%
4.	Các khoản thu khác	21.112	582	2,8%
	Tổng cộng	**311.904**	**143.668**	46,1%

+ Một số công trình công tác nghiệm thu và thanh quyết toán còn chậm do nguyên nhân chủ quan như: Chưa tiến hành triệt để, các phòng ban và đội công trình chưa phối hợp và bám sát vào thực tế thi công để gây sức ép cho Chủ đầu tư trong việc thanh toán và quyết toán, nguyên nhân khách quan vướng mắc trong hồ sơ quyết toán công trình như: Nhà máy thuỷ điện Trung Sơn, Nhà máy gang thép Thái Nguyên, thuỷ điện Đăkrosa, thuỷ điện Khe Giông…

+ Công tác quyết toán, quản lý và thu hồi công nợ tồn đọng còn gặp nhiều khó khăn, trong đó dự án chống ngập thành phố Hồ Chí Minh đang chờ các cơ quan Nhà nước thẩm tra giải ngân nguồn vốn cho dự án, đối với các dự án khác Công ty tiếp tục bám sát tình hình thanh quyết toán của Chủ đầu tư để có phương án xử lý.

8./ Công tác tổ chức và công tác cán bộ:

- Tính đến thời điểm 31/12/2019 tổng số CBCNV - Người lao động là 160 người, sử dụng lao động bình quân trong năm trên 200 người, trong đó lao động nữ 12 người, kỹ sư, kỹ thuật và cử nhân 51 người, thu nhập bình quân của người lao động là 9,8 trđồng/người/tháng.
- Công ty đã tinh gọn sáp nhập từ 5 phòng xuống còn 3 phòng ban: giải thể phòng Quản lý máy, phòng cung ứng vật tư thiết bị, sáp nhập nhân lực, chức năng, nhiệm vụ của hai phòng vào Phòng KT-KT; giải thể Ban dự án giải quyết ngập do triều khu vực thành phố Hồ Chí Minh (Giai đoạn 1);
- Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Trần Quang Du, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, sắp xếp nhân sự làm việc kiêm nhiệm với mục tiêu ổn định nguồn lao động và thu nhập cho người lao động, tiếp tục duy trì hoạt động ở Công ty và các công trình đang thi công..
- Công ty vẫn tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật.

9./ Công tác an toàn và trang bị Bảo hộ LĐ, thực hiện chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho CBCNV- Người lao động trong Công ty như: BHXH, BHYT, BHTN và bảo hiểm tai nạn cho người lao động.
- Tham gia công tác xã hội, thực hiện khen thưởng thành tích học giỏi cho con em cán bộ CNV - Người lao động trong Công ty.
- Công tác an toàn vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên, kịp thời trang bị Bảo hộ lao động cho người lao động vì vậy trong năm 2019 tại các công trình không có tai nạn lao động xảy ra.

PHẦN II: HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2019

1./ Cơ cấu Hội đồng quản trị:

Đến thời điểm hiện tại cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 5 năm từ 2016-2021 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện	Tỷ lệ %/VĐL	Ghi chú
1,	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	574.000	16,40	Chuyên trách
2,	Hoàng Việt	TV HĐQT	580.000	16,57	Kiêm nhiệm TGĐ
3,	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	385.000	11,0	Kiêm nhiệm PTGĐ
4,	Cù Thanh Nghị	TV HĐQT	2.000	0,06	Kiêm nhiệm Kế toán trưởng
5,	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	175.000	5,0	GĐ Cty CP DVKT Việt Nam

2./ Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Tình hình tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1,	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	14	100%	
2,	Hoàng Việt	TV HĐQT	14	100%	
3,	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	14	100%	
4,	Cù Thanh Nghị	TV HĐQT	14	100%	
5,	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	10	71,4%	Vắng do bận công việc (có giấy uỷ quyền)

2.2 Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

- Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị: 14 buổi họp
- Tổng số Nghị quyết/ Quyết định đã ban hành: 18 nghị quyết và quyết định.
- Các cổ đông quan tâm tới nội dung các cuộc họp, Biên bản, Nghị quyết quyết định Công ty đã thực hiện Báo cáo quản trị năm 2019 và công bố trên trang website: www.lilama45-3.com.

3./ Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành.

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban (hàng tuần, hàng tháng) hoặc họp đột xuất của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị đưa ra những ý kiến chỉ đạo kịp thời để Ban Tổng giám đốc Công ty đưa vào chương trình công tác điều hành sản xuất. Ngoài ra Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

3.1. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2019 các chỉ tiêu chưa hoàn thành kế hoạch: doanh thu đạt 77,2% so với KH, so với năm 2018 tăng 67,9%, lợi nhuận trước thuế 0,102 tỷ đồng, tổng quỹ lương đạt 35,2% so với KH, tổng số lao động đạt 31,1% so với KH.

3.2. Giám sát công tác tài chính:

Công tác tài chính được thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính, việc hạch toán kế toán đúng chuẩn mực kế toán hiện hành.Chế độ lập và soát xét báo cáo tài chính thực hiện theo đúng thời gian quy định.

Tình hình tài chính tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đáp ứng kịp thời cho công tác thi công, hiệu quả sử dụng vốn còn thấp; dư nợ tín dụng và chi phí tài chính/chi phí lãi vay ở mức cao. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn chiếm 92,1%, tỷ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu ở mức cao (11,6 lần). Nhiều khoản nợ quá hạn chưa thu hồi được làm giảm khả năng thanh toán ngắn hạn, chưa thoái được vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để bổ sung vốn lưu động ngắn hạn dẫn đến giảm hiệu quả hoạt động của đơn vị.

3.3.Giám sát công tác tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban tái cấu trúc Công ty thực hiện điều chỉnh và bổ sung đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Công ty giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 theo đúng quy định, nội dung chính như sau:

- Tiếp tục phát huy những ngành truyền thống, sở trường như thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện năng lượng mặt trời…trong các năm tiếp theo công ty sẽ phát triển ngành nghề theo nhu cầu của thị trường dựa trên khả năng và năng lực thực tế để thực hiện.

- Tiếp tục tìm kiếm các nhà đầu tư để thoái toàn bộ vốn nhà nước (100%) theo chủ trương của Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP, trên tinh thần khuyến khích CBCNV – Người lao động trong công ty mua lại để phát huy tối đa nội lực và không gây xáo trộn trong công tác quản lý và điều hành của Công ty.

- Công ty chưa hoàn thành việc thoái vốn ra ngoài doanh nghiệp: 21,2 tỷ đồng do Công ty cổ phần đầu tư Vĩnh Sơn hoạt động SXKD hiệu quả thấp nên không hấp dẫn các nhà đầu tư vì vậy ảnh hưởng đến việc thoái vốn của Công ty, bắt buộc phải đẩy lùi tiến độ thoái vốn sang năm 2020.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các các Quy chế, Quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị, cũng như các Quy chế/Quy định/Quy trình thuộc thẩm quyền của Ban điều hành nhằm hoàn thiện Hệ thống quản trị trong nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

3.4. Giám sát các công tác khác.

+ Giám sát việc thực hiện nghị quyết và công bố thông tin.

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

+ Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 24/04/2019 theo đúng quy định của pháp luật.

+ Đã thực hiện họp kiểm điểm Tổ đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, tổ chức và các cá nhân liên quan đến kết quả SXKD năm 2018, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019.

+ Tích cực chỉ đạo và đôn đốc Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh,tuy nhiên việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách. Tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, việc nghiệm thu, thu hồi vốn chậm, công tác thanh quyết toán và bù giá còn kéo dài, chi phí ngày càng cao, thiếu hụt dòng tiền cho hoạt động SXKD, việc thanh toán các khoản nợ ngân sách, tiền lương cho người lao động chưa kịp thời.

+ Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công bố thông tin đúng hạn Báo cáo thường niên năm 2018; Báo cáo tài chính năm 2018, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2019 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo đúng quy định của Luật chứng khoán.

+ Đã thực hiện nghiêm túc báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo các nội dung theo đúng Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác.

+ Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm:

Thực hiện ủy quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.3 quyết định lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2019 và cả năm 2019 cho công ty.

+ Công tác đoàn thể:

Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện để các tổ chức Công Đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công được tham gia đầy đủ phong trào văn hoá tại địa phương và nơi đơn vị đóng quân, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp.

Trong năm 2019, không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành, tuy nhiên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty vẫn luôn quân tâm và lưu ý đến những đánh giá, kiến nghị của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại các kỳ báo cáo.

4./ Báo cáo tiền lương và Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2019:

ĐVT : Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, TN và thù lao năm 2019 (VNĐ)		
			Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1.	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	288.475.790		288.475.790
2.	Hoàng Việt	TV HĐQT	276.625.790	27.600.000	304.225.790
3.	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	204.926.133	27.600.000	232.526.133
4.	Cù Thanh Nghị	TV HĐQT	204.747.565	27.600.000	232.347.565
5.	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT		27.600.000	27.600.000
6.	Phạm Thị Bích Hà	TB K.soát	186.972.565		186.972.565
7.	Trần Ngọc Dũng	TV BKS	196.801.504	21.000.000	217.801.504
8.	Nông Thị Hồng Nhung	TV BKS		21.000.000	21.000.000
9.	Nguyễn Thị Lệ Thu	TK HĐQT	117.502.933	14.520.000	132.022.933
	Tổng cộng :		**1.476.052.280**	**166.920.000**	**1.642.972.280**

Ghi chú: Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát được chi trả theo mức lương chuyên trách, còn đối với chức danh khác được chi trả mức lương theo Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Lilama 45.3.

5./ Đánh giá chung về thuận lợi và khó khăn trong SXKD năm 2019:

Bên cạnh những mặt thuận lợi như: có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực gia công, lắp đặt thiết bị cho các công trình thuỷ điện, nhiệt điện và nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của ban lãnh đạo Tổng công ty Lắp máy Việt Nam cùng sự cảm thông, chia sẻ của CBCNV – người lao động, tuy nhiên trong giai đoạn vừa qua Công ty còn gặp nhiều khó khăn như:

Nguồn vốn của Dự án chống ngập tại thành phố Hồ Chí Minh chưa được giải quyết, một số dự án vướng mắc trong giai đoạn thanh quyết, công tác tìm kiếm và ký kết hợp đồng mới rất khó thực hiện do tài chính của đơn vị còn yếu, cuộc canh tranh thị phần công việc và nguồn lao động đối với các doanh nghiệp cùng ngành nghề diễn ra ngày càng khốc liệt.

Công tác quản lý và điều hành còn nhiều bất cập và hạn chế, nguồn nhân lực còn thiếu và yếu, bộ máy quản trị phần lớn là kiêm nhiệm do vậy giữa chức năng lãnh đạo với nhiệm vụ chính là giám sát và quản lý điều hành chưa rõ ràng, do vậy việc đưa thông tin còn mang tính chủ quan và hạn chế. Công tác tuyển dụng lao động thường xuyên gặp khó khăn, lực lượng lao động không ổn định, bắt buộc phải thuê lao động bên ngoài dẫn tới chi phí nhân công cao ảnh hưởng tới năng suất lao động của công ty.

Công ty chưa lường hết những yếu tố rủi ro, biến động từ bên ngoài như: Thi công các hạng mục của dự án chống ngập tại thành phố Hồ Chí Minh bị dừng từ tháng 04 năm 2018, đến đầu năm 2019 có triển khai lại nhưng hoạt động vẫn ở mức cầm chừng, cả Công ty và Chủ đầu tư đều chờ đợi các cơ quan Nhà nước thẩm tra giải ngân nguồn vốn cho dự án dẫn tới doanh thu năm 2019 chưa hoàn thành kế hoạch, không đủ bù đắp chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và chi phí quản lý, ảnh hưởng đến dòng tiền và kết quả sản xuất kinh doanh.

Công tác bù giá và quyết toán kéo dài chưa được phê duyệt, còn treo trên chi phí SXKD dở dang cuối kỳ chiếm tỷ trọng lớn trên tổng tài sản của công ty. Công nợ một số công trình cũ chưa thu hồi hết, Chủ đầu tư cố ý kéo dài thời gian thanh toán nên hiệu quả sử dụng vốn thấp.

PHẦN III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD & ĐTPT NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.3 đã nhận định: Bước sang năm 2020 Công ty tiếp tục gặp vô vàn khó khăn, dự án đầu tư ngày càng ít đi, nền kinh tế trong nước sẽ bị suy thoái do ảnh hưởng dịch bệnh, năng lực tài chính yếu khó tiếp cận các dự án mới, các tồn tại khách quan và chủ quan từ các năm trước chưa được giải quyết, chi phí đầu vào biến động và có xu hướng tăng, nợ phải thu khách hàng lớn, các khoản nợ phải trả khách hàng, ngân sách nhà nước, bảo hiểm xã hội còn nhiều, áp lực chi phí lãi vay, chi phí khấu hao và chi phí quản lý còn lớn.

Trên cơ sở cân nhắc thận trọng một số công trình chuyển tiếp từ năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và giải pháp thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua như sau:

1./ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 (*)

	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	KH năm 2020 /TH năm 2019 (%)	Ghi chú
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	219.996	220.550	100,3	
2.	Doanh thu	Tr.đồng	193.049	200.500	103,9	
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	102	890	872,5	
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	102	890	872,5	
5.	Lỗ chuyển tiếp	Tr.đồng	(26.433)	(25.543)	96,6	
6.	Nộp ngân sách NN	Tr.đồng	2.800	4.674	166,9	
7.	Đầu tư, XDCB	Tr.đồng	550	0	-	
8.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	25.554	58.145	227,5	
9.	Lao động bình quân	Người	216	485	224,5	
10.	Thu nhập BQ/tháng	Tr.đồng	9.859	9.991	101,3	
11.	Chia cổ tức	%	0	0		

(*) Năm 2020 xảy ra đại dịch Covid 19 ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty vì vậy chỉ tiêu lợi nhuận và lỗ chuyển tiếp năm 2020 đã điều chỉnh theo ý kiến của các cổ đông tham dự Đại hội.

2/. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020.

Trong năm 2020 Công ty không thực hiện đầu tư, mua sắm thêm máy móc thiết bị, chỉ sử dụng các thiết bị hiện có để thi công và xem xét thuê thiết bị đặc chủng khi công trình có nhu cầu.

3/. Công tác thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Sang năm 2020, Công ty sẽ tìm mọi biện pháp nhằm hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn theo đúng quy định của pháp luật.

4/. Các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020:

Để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty cổ phần Lilama 45.3 xin đề ra một số giải pháp chính như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế nội bộ để phù hợp với quy định của pháp luật, chỉ đạo thực hiện Đề án tái cấu trúc giai doạn 2020-2025, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP trong việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Lilama 45.3. Tăng cường công tác giám sát việc tuân thủ Luật pháp, Điều lệ, Quy chế/quy định nội bộ của Công ty và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị. Nghiêm chỉnh chấp hành chế độ báo cáo, công bố thông tin kịp thời, minh bạch, củng cố công tác quan hệ với các cổ đông công ty.

- Ban lãnh đạo công ty và phòng Kinh tế - kỹ thuật nỗ lực và tăng cường hơn nữa công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm cho năm 2020 và các năm tiếp theo, đảm bảo việc làm liên tục và ổn định cho người lao động. Chủ động và thực hiện tốt công tác thi công cho các dự án,

nhất là dự án chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh, đáp ứng kịp thời về nhân lực, tài chính cho dự án, thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng năng suất lao động, tiết kiệm và kiểm soát tốt chi phí cho tất cả các quá trình: Biện pháp, kế hoạch, dự trù, lựa chọn nhà cung cấp, duyệt giá, mua sắm..

- Tăng cường, quyết liệt trong công tác quyết toán và thu hồi công nợ các dự án đã thi công xong, đối với các dự án đang thi công đáp ứng đầy đủ hồ sơ thanh toán theo yêu cầu của Chủ đầu tư để giải ngân vốn, đáo hạn các khoản nợ vay và giảm dư nợ vay các tổ chức tín dụng kịp thời.

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh "Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty năm 2020, định hướng đến năm 2025" theo tình hình thực tế của Công ty, chú trọng đến công tác thoái vốn Nhà nước, thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để bổ sung vốn lưu động.

- Ưu tiên cân đối nguồn tiền về tập trung thực hiện các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước và BHXH đúng kỳ hạn để đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động, thực hiện chi trả tiền lương kịp thời cho người lao động yên tâm công tác.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo kết quả SXKD và ĐTPT năm 2019, kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2020 như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông, đại diện cho 2.283.300 cổ phần đồng ý, chiếm 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Không

3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả SXKD năm 2019; Kế hoạch của BKS năm 2020, Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán):

3.1 Đại hội nghe Bà Phạm Thị Bích Hà - Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát, về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2020.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 17/18 cổ đông, đại diện cho 2.256.300 cổ phần đồng ý, chiếm 64,47%/vốn điều lệ, đạt 98,82 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Với tỷ lệ 1/18 Cổ đông đại diện 27.000 cổ phần không có ý kiến, chiếm 0,77 % /vốn điều lệ, tương đương 1,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.

3.2 Đại hội nghe Ông Cù Thanh Nghị - Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019.

*** Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:**

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	**Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019**		**102.275.323**
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2019		-
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019	3=1-2	102.275.323
4	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế		0
5	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2019	5=3-4	102.275.323
6	**Phân phối lợi nhuận**		**102.275.323**
6.1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	6.1=(5 x35%)	0
6.2	Trích lập quỹ khác thuộc VCSH	6.2=(5x5%	0
6.3	Chuyển lợi nhuận năm 2019 giảm lỗ cho năm 2018		102.275.323
7	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	8=5-6	0
8	**Số lỗ từ năm 2018 chuyển sang**		**(26.535.583.771)**
9	Trả cổ tức (VĐL =35 tỷ đồng x 0%)	10 =35tỷ x 0%	0
10	**Chuyển số lỗ sang năm 2020**	**11=9-10**	**(26.433.307.448)**

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông, đại diện cho 2.283.300 cổ phần đồng ý, chiếm 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Không

4. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2020.

Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Bích Hà - Trưởng ban kiểm soát Công ty đọc tờ trình số 15/TT-HĐQT V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 và cả năm 2020. Hội đồng quản trị đã đề xuất lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

* Công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

* Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Thực hiện các thủ tục để ký Hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán theo quy định của pháp luật, mức phí kiểm toán do Hội đồng quản trị quyết định.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 17/18 cổ đông, đại diện cho 2.266.800 cổ phần đồng ý, chiếm 64,77%/vốn điều lệ, đạt 99,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Với tỷ lệ 1/18 Cổ đông đại diện 16.500 cổ phần không có ý kiến, chiếm 0,47 % /vốn điều lệ, tương đương 0,72 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.

5. Thông qua phê duyệt thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020.

Đại hội đã nghe Ông Phạm Văn Thìn - Thành viên HĐQT, Phó TGĐ đọc tờ trình số 17/TT-HĐQT V/v phê duyệt thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

• Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019:

Mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, thư ký năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 45.3 phê duyệt như sau:

TT	Chức danh	Số tháng làm việc	Mức lương và thù lao tối đa (đ/người/năm)	Đã thanh toán	Còn lại đề nghị thanh toán
I.	**Hội đồng quản trị (05 người)**				
1,	Chủ tịch HĐQT – chuyên trách				
+	Bùi Quốc Vương	12	288.000.000	216.000.000	72.000.000
2,	TV HĐQT – kiêm nhiệm				
+	Hoàng Việt	12	27.600.000	20.700.000	6.900.000
+	Phạm Văn Thìn	12	27.600.000	20.700.000	6.900.000
+	Cù Thanh Nghị	12	27.600.000	20.700.000	6.900.000
+	Huỳnh Văn Thạch	12	27.600.000	20.700.000	6.900.000
II.	**Ban kiểm soát (03 người)**				
1,	Trưởng BKS chuyên trách				
+	Phạm Thị Bích Hà	12	186.000.000	139.500.000	46.500.000
2,	Thành viên BKS kiêm nhiệm				
+	Trần Ngọc Dũng		21.000.000	15.750.000	5.250.000
+	Nông Thị Hồng Nhung		21.000.000	15.750.000	5.250.000
III.	**Thư ký HĐQT (01 người)**				
+	Nguyễn Thị Lệ Thu		14.520.000	10.890.000	3.630.000

*** Phương án quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020**

+ Tiền lương:

Phương án tiền lương đối chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách đề nghị giữ mức chi trả như năm 2019. Cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Mức lương	Tổng Quỹ lương
1	Bùi Quốc Vương	Chủ tịch HĐQT	12	24.000.000	288.000.000
2	Phạm Thị Bích Hà	Trưởng Ban KS	12	15.500.000	186.000.000

+ Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2020:

** Đề nghị giữ mức như năm 2019, cụ thể:*

- Thành viên HĐQT được trả thù lao: 2.300.000 đ/ tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao: 1.750.000 đ/ tháng.
- Thư ký Hội đồng quản trị được trả thù lao: 1.210.000 đ/ tháng.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông, đại diện cho 2.283.300 cổ phần đồng ý, chiếm 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Không

6. Thông qua phê duyệt Tổng quỹ tiền lương năm 2020.

Đại hội đã nghe Ông Phạm Văn Thìn- Thành viên HĐQT đọc tờ trình số 18/TT-HĐQT V/v phê duyệt tổng quỹ tiền lương năm 2019 như sau:

1, Doanh thu thực hiện: 200.500 triệu đồng

2, Lợi nhuận trước thuế: 890 triệu đồng

3, Đơn giá tiền lương chung: 290 đồng

4, Tổng quỹ lương thực hiện: 58.145 triệu đồng (*có dự thảo xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2020 kèm theo)*

(Cách tính Tổng quỹ lương = doanh thu x đơn giá tiền lương / 1000 đồng doanh thu = 200.500 triệu đồng x 290đồng/ 1000 đồng = 58.145 triệu đồng)

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông, đại diện cho 2.283.300 cổ phần đồng ý, chiếm 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Không

7. Thông qua Tờ trình phê duyệt tiếp tục phương án thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư Vĩnh Sơn.

Đại hội đã nghe ông Cù Thanh Nghị - Thành viên HĐQT đọc tờ trình số 19 /TT-HĐQT V/v Phê duyệt tiếp tục phương án thoái vốn tại công ty Cp Đầu tư Vĩnh Sơn như sau:

Căn cứ Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 03/2016/HĐCNCP-VSI ngày 27/06/2016 giữa Công ty cổ phần thuỷ điện Chu Va và Công ty cổ phần Lilama 45.3 về việc thoái vốn 26,1 tỷ đồng (bao gồm 25,6 tỷ đồng vốn gốc và 0,5 tỷ đồng tiền cổ tức năm 2014 trả bằng cổ phiếu) tại Công ty cổ phần đầu tư Vĩnh Sơn.

Công ty cổ phần thuỷ điện Chu Va đã thanh toán: 5000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng chẵn) tiền mua cổ phần. Đến thời điểm hiện nay Công ty cổ phần thuỷ điện Chu Va gặp khó khăn về tài chính nên không có khả năng thanh toán hết số tiền còn lại: 21,1 tỷ đồng.

Công ty cổ phần Lilama 45.3 tiếp tục tìm kiếm các nhà đầu tư khác để dứt điểm việc thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp bổ sung vốn lưu động. Vì vậy Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua kế hoạch thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp như sau:

- Tổng số cổ phần thực hiện: 2.111.200 cổ phần
- Thời gian thoái vốn dự kiến: Trong năm 2020
- Bên nhận chuyển nhượng: Các cá nhân, tổ chức đầu tư trong nước và nước ngoài.
- Số tiền dự kiến thu về: Theo giá thực tế chuyển nhượng
- Mục đích thoái vốn: Tăng cường năng lực tài chính, huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Kế hoạch sử dụng vốn: Ngay sau khi chuyển nhượng thành công.
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện việc thoái vốn và xử lý toàn bộ các phát sinh trong quá trình thoái vốn để việc chuyển nhượng vốn được hoàn tất, triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan trong việc thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 17/18 cổ đông, đại diện cho 2.266.800 cổ phần đồng ý, chiếm 64,77 %/vốn điều lệ, đạt 99,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Với tỷ lệ 1/18 Cổ đông đại diện 16.500 cổ phần không có ý kiến, chiếm 0,47 % /vốn điều lệ, tương đương 0,72 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.

8. Thông qua sửa đổi Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực công ty.

Đại hội đã nghe Ông Cù Thanh Nghị - Thành viên HĐQT đọc tờ trình số 20/TT-HĐQT V/v phê duyệt điều chỉnh Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2019 - 2020, định hướng phát triển đến năm 2025 như sau:

***Mục tiêu chiến lược của Công ty giai đoạn 2019 - 2020, định hướng phát triển đến năm 2025 như sau: (Có chi tiết các biểu kèm theo)**

+ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đến năm 2020:

ĐVT:Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	TH 2019	Năm 2020
1.	Tổng giá trị SXKD	219.996	220.550
2.	Doanh thu	193.049	200.500
3.	Lợi nhuận trước thuế	102	890
4.	Lợi nhuận sau thuế	102	890
5.	Chuyển lỗ luỹ kế	(26.433)	(25.543)
6.	Nộp NS nhà nước	2.800	4.674
7.	Đầu tư xây dựng cơ bản	0	0
8.	Tổng tài sản	605.723	600.005
9.	Tổng vốn chủ sở hữu	47.933	48.823
10.	Tổng quỹ tiền lương	25.554	58.145
10.	Tổng số lao động	216	485
11.	Thu nhập BQ(Trđ/Người/tháng)	9,859	9,991
12.	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0	0

+ Các chỉ tiêu định hướng từ năm 2021 đến năm 2025:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm thực hiện				
		2021	2022	2023	2024	2025
1.	Tổng giá trị SXKD	231.578	243.156	255.314	268.080	281.483
2.	Doanh thu	210.525	221.051	232.104	243.709	255.894
3.	Lợi nhuận trước thuế	6.302	9.138	10.235	11.463	12.839
4.	Lợi nhuận sau thuế	6.302	9.138	10.235	9.170	10.271
5.	Chuyển lỗ (-) hoặc lãi (+) luỹ kế	(19.241)	(10.103)	132	2.174	4.822
6.	Nộp NS nhà nước	4.721	4.768	4.816	4.864	4.912
7.	Đầu tư xây dựng cơ bản	5.775	6.064	6.367	6.685	7.019
8.	Tổng tài sản	599.284	598.826	598.013	597.984	597.800
9.	Tổng vốn chủ sở hữu	80.125	89.263	99.498	108.668	115.480
10.	Tổng quỹ tiền lương	61.052	64.105	67.310	70.676	74.209
11.	Tổng số lao động	495	505	515	525	535
12.	Thu nhập BQ (Trđ/Người/tháng)	10,284	10,587	10,898	11,219	11,549
13.	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0	0	0	5%	5%

***Tái cấu trúc của chủ sở hữu:**

+ Dự kiến giảm vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Lilama 45.3 như sau:

- Tổng số cổ phần thực hiện: 1.429.000 cổ phần, chiếm 40,83%/ Vốn điều lệ, mệnh giá 10.000đ, tương đương: **14.290.000.000 đồng** (*Mười bốn tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng chẵn*)

- Thời gian thoái vốn dự kiến: Trong năm 2020.

- Hình thức thoái vốn: Theo quy định của Tổng công ty

- Bên nhận chuyển nhượng: Các cá nhân, tổ chức đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Số tiền dự kiến thu về: Theo giá thực tế chuyển nhượng

+ Dự kiến tăng vốn điều lệ giai đoạn 2020-2021 phương án phát hành như sau:

Thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng giai đoạn 2020-2021, Công ty chỉ thực hiện tăng vốn điều lệ sau khi Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP đã thoái toàn bộ vốn tại Lilama 45.3.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông, đại diện cho 2.283.300 cổ phần đồng ý, chiếm 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.

- Cổ đông không đồng ý: Không

- Cổ đông không có ý kiến: Không

9. Thông qua Chấp thuận cho Hội đồng quản trị lập phương án vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn năm 2020, ủy quyền cho Tổng giám đốc:

Đại hội đã nghe Bà: Phạm Thị Bích Hà – Trưởng ban kiểm soát đọc tờ trình số 10/TT-HĐQT Về việc Chấp thuận cho Hội đồng quản trị lập phương án vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn năm 2020, ủy quyền cho Tổng giám đốc như sau:

+ Chấp thuận cho Hội đồng quản trị:

- Tiếp tục lập phương án vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn, xây dựng hạn mức tín dụng cho năm 2020 theo phương án của các tổ chức tín dụng.

+ Ủy quyền cho Tổng giám đốc những vấn đề cần thực hiện trong năm 2020 như sau:

- Ký hợp đồng với các tổ chức tín dụng, ký hợp đồng cầm cố thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty để vay vốn tại các tổ chức tín dụng năm 2020, lập và duyệt phương án vay vốn ngắn hạn hàng năm với các Tổ chức tín dụng. Ký các Hợp đồng tín dụng ngắn hạn, giấy nhận nợ và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các Tổ chức tín dụng.

- Lập phương án vay vốn trung, dài hạn đối với các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phê duyệt. Ký các hợp đồng tín dụng trung, dài hạn, giấy nhận nợ và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các tổ chức tín dụng.

- Ký các hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần Lilama 45.3 để vay vốn tại các Tổ chức tín dụng.

- Ký các hợp đồng Bảo lãnh và các hồ sơ liên quan tới nghiệp vụ bảo lãnh.

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về các vấn đề trên.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua như sau:

- Cổ đông đồng ý: Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 18/18 cổ đông, đại diện cho 2.283.300 cổ phần đồng ý, chiếm 65,24% /vốn điều lệ, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự.
- Cổ đông không đồng ý: Không
- Cổ đông không có ý kiến: Không

10. Đại Hội thảo luận:

Ý kiến của ông Phạm Văn Thìn – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc Công ty:

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ- HĐQT ngày 08/04/2020 của Tổng công ty lắp máy Việt nam – CTCP và với những khó khăn từ các năm trước chưa giải quyết được, từ đầu năm 2020 lại xảy ra đại dịch Covid 19 khiến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong nước gặp vô vàn khó khăn trong đó có Công ty cổ phần Lilama 45.3, Công ty vừa phải hạn chế cách ly phòng chống lây bệnh, vừa cố gắng duy trì sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và đời sống cho hàng trăm người lao động. Do vậy để có thể hoàn thành kế hoạch năm 2020, đề nghị Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thường niên điều chỉnh giảm chỉ tiêu lợi nhuận và lỗ chuyển tiếp của năm 2020.

Các cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất điều chỉnh giảm chỉ tiêu lợi nhuận từ 5,8 tỷ đồng (số liệu tại báo cáo dự kiến trình đại hội) xuống còn 0,89 tỷ đồng, đồng thời điều chỉnh số liệu trong Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty từ năm 2021 đến năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết đồng ý thông qua điều chỉnh giảm chỉ tiêu lợi nhuận từ 5,8 tỷ đồng xuống còn 0,89 tỷ đồng, đồng thời điều chỉnh số liệu trong Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty từ năm 2021 đến năm 2025.

11. Thông qua Biên bản Đại hội

Đại hội nghe Ban thư ký Đại hội đọc toàn văn Biên bản Đại hội.

Nội dung Biên bản này đồng thời là Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Lilama 45.3.

Đại hội giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết đồng ý thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội bế mạc vào hồi 12h00' cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Ông: Bùi Quốc Vương .....

- Ông: Hoàng Việt .....

- Ông: Phạm Văn Thìn .....

BAN THƯ KÝ

- Bà: Nguyễn Thị Lệ Thu .....

- Bà: Phạm Thị Hoa .....